TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 81/2018/HS-PT
Ngày: 26-9-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thanh Giang
Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Bình
Ông Nguyễn Quốc Tuấn

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Đang – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bé Thi - Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 9 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 86/2018/TLPT-HS ngày 26 tháng 7 năm 2018 đối với bị cáo Võ Trí T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 36/2018/HS-ST ngày 22 tháng 6 năm 2018 của Tòa án nhân dân TPTN, tỉnh Tây Ninh.

- Bị cáo có kháng cáo:

Võ Trí T, sinh năm 1998, tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: Khu phố NT, phường NS, thành phố TN, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Cao Đài; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn L, sinh năm 1973 và bà Trần Thị N, sinh năm 1974; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo tại ngoại. (có mặt)

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Võ Văn T – là Luật sư Văn phòng luật sư VN thuộc Đoàn luật sư tỉnh Quảng Ngãi (có mặt).

- Bị hại: Ông Phạm Văn S, sinh năm 1986;

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Ấp TN, xã KH, huyện VH, tỉnh Long An;

Nơi cư trú: Khu phố NT, phường NS, thành phố TN, tỉnh Tây Ninh. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ 30 phút, ngày 01/01/2018, anh Phạm Văn S điều khiển xe mô tô biển số 70B1-030.57 từ trong nhà ra đường số 7-Bời Lời để mua thức ăn, cùng lúc này có ông Võ Văn L là cha của bị cáo Võ Trí T đang đi bộ đến ngược chiều với anh S. Do trời tối hạn chế tầm quan sát nên S điều khiển xe chạy gần với ông L thì ông L nói "Mày muốn tông tao hả mậy", S không trả lời và tiếp tục điều khiển xe chạy đi. Đến khoảng 18 giờ 45 phút cùng ngày, khi S đi mua thức ăn về đi ngang qua nhà ông L thì bị Võ Trí T cầm 01 cây tầm vong chặn đường S lại và hỏi "Mày lớn mà sao chạy xe mất dạy vậy". Lúc này, T cầm cây tầm vong bằng hai tay đánh từ trên xuống, từ phải sang trái trúng vào trán và vùng ngực phải của S gây thương tích. Sau đó, S được người nhà đưa đi đến Bệnh viện Đa khoa Tây Ninh cấp cứu, đến ngày 03/01/2018 thì xuất viện. Đến ngày 08/02/2018 Phạm Văn S làm đơn yêu cầu xử lý hình sự đối T.

Tại kết luận giám định pháp y về thương tích số: 33/2018/TgT ngày 13/02/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Tây Ninh, kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Phạm Văn S do thương tích gây nên hiện tại là 09%.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 36/2018/HSST ngày 22/6/2018 của Tòa án nhân dân thành phố TN, tỉnh Tây Ninh, đã xử:

Tuyên bố bị cáo Võ Trí T phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Áp dụng điểm a, i khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Võ Trí T 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

Về bồi thường thiệt hại: Buộc bị cáo Võ Trí T bồi thường cho anh Phạm Văn S số tiền 7.646.000đ (Bảy triệu sáu trăm bốn mươi sáu nghìn đồng).

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 25/6/2018, bị cáo Võ Trí T có đơn kháng cáo với nội dung: Yêu cầu làm rõ việc chữa trị vết thương của bị hại S và không đồng ý số tiền bồi thường; ngày 28/6/2018 có kháng cáo bổ sung xin giảm mức án, cho hưởng án treo vì là lao động chính nuôi cha mẹ, có nơi cư trú rõ ràng.

Tại phiên tòa bị cáo Võ Trí T giữ nguyên nội dung kháng cáo xin được giảm án, được hưởng án treo và rút kháng cáo về phần bồi thường thiệt hại.

Trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh đề nghị: Giai đoạn chuẩn bị xét xử phúc thẩm bị hại rút yêu cầu xử lý hình sự đối với bị cáo nhưng không tự nguyện. Do đó, căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo T. Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Luật sư bào chữa cho bị cáo T trình bày: Thống nhất tội danh đã xét xử đối với bị cáo; về mâu thuẫn, trước đó khoảng 01 năm gia đình hai bên có mâu thuẫn về con gà, mâu thuẫn nhỏ này là nguyên nhân chính xảy ra vụ án. Tại phiên tòa bị hại S xác định gia đình bị cáo có mang tiền tới nhưng bị hại không

nhận. Sau phiên tòa sơ thẩm hai bên thỏa thuận bị hại nhận 30.000.000 đồng để rút yêu cầu xử lý hình sự, mặc dù là thỏa thuận có điều kiện nhưng anh S đã chấp nhận.

Hành vi của bị cáo mang tính nhất thời, thiếu kiềm chế, bản thân nhận thức không đầy đủ, không thể hiện bản chất côn đồ. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo đồng ý khấu trừ số tiền phải bồi thường theo bản án sơ thẩm vào số tiền 30.000.000 đồng. Đề nghị xem xét tình tiết giảm nhẹ là khắc phục hậu quả theo điển b khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự và đề nghị cho bị cáo hưởng chế định án treo.

Bị hại Phạm Văn S giữ nguyên đơn yêu cầu khởi tố xử lý hình sự đối với bị cáo, đơn đề ngày 08/02/2018 và đề nghị xem xét xử lý nghiêm minh mang tính răn đe vì bị cáo T và gia đình có ý đồ muốn giết bị hại.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Xin xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị cáo Võ Trí T và bị hại Phạm Văn S là hàng xóm nhà gần nhau, xuất phát từ mâu thuẫn trong cách xử sự giữa hai gia đình trong cuộc sống hàng ngày, vào ngày 01/01/2018 bị hại S có mâu thuẫn với ông Võ Văn L trong việc chạy xe mô tô tránh vượt ông L, từ đó bị cáo T bênh vực cha ruột đã chặn đầu xe bị hại S và dùng cây tầm vong đánh vào trán, ngực phải của bị hại S gây thương tích, tỷ lệ tổn thương cơ thể là 09%. Cấp sơ thẩm xét xử bị cáo T về tội "Cố ý gây thương tích" theo Điều 134 Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[2] Xét việc rút yêu cầu của bị hại: Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 01/7/2018 bị cáo và bị hại thỏa thuận với nhau, phía bị hại S nhận 30.000.000 đồng, đồng ý làm đơn rút yêu cầu khởi tố hành vi đối với bị cáo T và bị cáo T phải ký vào bản cam kết với nội dung là những người trong gia đình bị cáo sẽ không có hành vi xâm hại đến gia đình bị hại, nếu có "bị hại được quyền yêu cầu Tòa án lật lại hồ sơ". Sau đó vào ngày 03/9/2018 bị hại có đơn thay đổi việc thỏa thuận, vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi tố hình sự đối với bị cáo T như ban đầu và đề nghị được nộp lại số tiền tại cơ quan thi hành án dân sự để đảm bảo việc thi hành phần bồi thường thiệt hại và ngày 20/9/2018 đã nộp 30.000.000 đồng theo biên thu tiền số 0000651 ngày 20/9/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố TN. Xét thấy việc thỏa thuận rút yêu cầu của bị hại S và bị cáo là thỏa thuận có điều kiện, trái pháp luật, không mang tính tự nguyện, không phù hợp Điều 155 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó, việc thỏa thuận trên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an địa phương.

Xét kháng cáo của bị cáo, thấy rằng: Ngày xảy ra vụ án giữa bị cáo và bị hại S hoàn toàn không có mâu thuẫn, xuất phát từ việc bênh vực cha, bị cáo đã

có hành vi chặn xe bị hại S, dùng cây tầm vong là hung khí nguy hiểm đánh nhiều cái trúng vào trán và ngực bị hại gây thương tích, thể hiện tính hung hăn, côn đồ, cấp sơ thẩm áp dụng điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự xét xử bị cáo là phù hợp pháp luật.

Luật sư yêu cầu không áp dụng tình tiết côn đồ là chưa có cơ sở.

[4] Về bồi thường thiệt hại: Bị cáo rút kháng cáo về phần bồi thường thiệt hại, đồng ý bồi thường 7.646.000 đồng và khấu trừ số tiền này vào số tiền 30.000.000 đồng đã giao cho bị hại S, thể hiện việc bị cáo khắc phục hậu quả là tình tiết giảm nhẹ mới quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xét thấy, sau khi gây án đến thời điểm xét xử sơ thẩm bị cáo chưa khắc phục hậu quả, sau khi xét xử sơ thẩm thì bị cáo và bị hại thỏa thuận được phần bồi thường nhưng không tự nguyện, sau đó phía bị cáo lại tiếp tục có hành vi gây mâu thuẫn với bên bị hại, xét thấy mức độ ăn năn hối cải của bị cáo chưa cao, đến tại thời điểm xét xử phúc thẩm mâu thuẫn giữa bị cáo và bị hại còn gay gắt, hành vi của bị cáo còn nguy hiểm cho xã hội, chưa đủ điều kiện áp dụng chế định án treo.

Tại cấp phúc thẩm bị cáo có tình tiết giảm nhẹ mới, tuy nhiên xét mức án đã xử là phù hợp, do đó không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

Bị cáo phải chịu án phí theo luật định.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Chấp nhận rút kháng cáo về bồi thường thiệt hại của bị cáo.

Không chấp nhận kháng cáo về phần hình phạt của bị cáo.

Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

2. Tuyên bố bị cáo Võ Trí T phạm tội " Cố ý gây thương tích"

Căn cứ điểm a, i khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Võ Trí T 09 (chín) tháng tù. Thời hạn thi hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

3. Bồi thường thiệt hại: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 590 của Bộ luật Dân sự.

Buộc bị cáo bồi thường cho bị hại Phạm Văn S số tiền 7.646.000 đồng (bảy triệu sáu trăm bốn mươi sáu ngàn). Bị hại S đã nộp số tiền 30.000.000 đồng (ba mươi triệu) theo biên lai thu số 0000651 ngày 20/9/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố TN. Trong số tiền này, bị hại S được nhận số tiền bồi thường là 7.646.000 đồng, số tiền còn lại 22.354.000 đồng (hai mươi hai triệu ba trăm năm mươi bốn ngàn) bị cáo Võ Trí T nhận lại.

4. Án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn) tiền án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực thi hành kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- Vụ GĐKT1.TANDTC.tạiHàNội;
- VKSND tỉnh TN;
- TAND TPTN;
- Công an TPTN;
- Chi cục THADS TP-TN;
- VKSND TPTN
- Phòng PV27. CATN;
- Phòng lý lịch Sở Tư pháp TTN;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Phòng KTNV&THA. TATTN;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án THS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Phạm Thị Thanh Giang